

**TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ TỈNH KIÊN GIANG**

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI
THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
~~~~~

**KIÊN GIANG THÁNG 5 NĂM 2021**

TỔNG CỤC THỐNG KÊ    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC THỐNG KÊ KIÊN GIANG    Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103/BC-CTK

Kiên Giang, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội**  
**tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2021**

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

**a. Nông nghiệp**

**Vụ Đông xuân:** kết quả chính thức vụ lúa Đông xuân, toàn tỉnh gieo trồng được 284.408 ha, đạt 99,44% kế hoạch (giảm 1.592 ha) và giảm 1,87% (giảm 5.429 ha) so với diện tích lúa Đông xuân năm trước. Nguyên nhân diện tích gieo sạ chưa đạt kế hoạch và giảm so với năm trước chủ yếu do năm nay ảnh hưởng hạn mặn sớm, kéo dài và ở vùng U Minh Thượng có một số diện tích đã chuyển sang nuôi tôm.

Lúa Đông xuân năm nay với thời tiết khá thuận lợi, ít sâu bệnh, cây lúa phát triển tốt nên năng suất thu hoạch đạt khá cao, đạt 7,62 tấn/ha, tăng 6,16% so với kế hoạch (tăng 0,45 tấn/ha) và tăng 4,01% so với năm trước (tăng 0,294 tấn/ha); sản lượng đạt 2.166.109 tấn, tăng 5,57% so kế hoạch (tăng 114.239 tấn) và tăng 2,06% (tăng 43.809 tấn) so với vụ lúa Đông xuân năm trước. Năm nay, giá lúa đang ở mức cao và tương đối ổn định nên bà con nông dân rất phấn khởi và có được lợi nhuận nhiều hơn năm trước.

**Vụ Hè thu (kể cả Xuân hè):** tính đến ngày 15/5, toàn tỉnh đã gieo trồng được 150.000 ha, đạt 53,00% kế hoạch<sup>1</sup>.

**Cây rau màu:** một số cây màu vụ Đông xuân cũng được nhân dân chú trọng sản xuất nhằm chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp. Đến nay đã gieo trồng một số loại cây với diện tích như: dưa hấu 1.126 ha, tăng 2,51% so với cùng kỳ; khoai lang 796 ha, tăng 4,32%; khoai mì 215 ha, tăng 1,47%; bắp 167 ha, tăng 5,18%; rau, đậu các loại 5.902 ha, tăng 3,11%.

**Chăn nuôi**

Tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh vẫn ổn định; dịch bệnh trên vật nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm dịch động vật vẫn đang được kiểm soát tốt. Ngành nông nghiệp đang tập trung chỉ đạo, triển khai nhanh mô hình chăn nuôi an toàn

<sup>1</sup> Tập trung ở các huyện Giang Thành 18.600 ha, Giồng Riềng 42.000 ha, Hòn Đất 6.013 ha...

sinh học trên các đối tượng vật nuôi, nhất là đối với chăn nuôi heo. Kết quả điều tra chăn nuôi thời điểm ngày 01/4/2021, tổng đàn heo hiện có 186.291 con, tăng 4,15% so với cùng kỳ (tăng 7.424 con); đàn trâu giảm 1,13%, đàn bò giảm 9,20%. Đàn trâu, bò giảm nguyên nhân chủ yếu do nuôi trâu, bò không có lợi thế bằng các vùng khác, hơn nữa vốn đầu tư lại lớn nên chưa được quan tâm đầu tư phát triển. Đàn gia cầm 5.050,70 ngàn con gia cầm các loại, giảm 1,99% so cùng kỳ. Đàn gia cầm giảm chủ yếu là giảm vịt đàn chạy đồng, do chi phí nuôi vịt chạy đồng khá cao, kém hiệu quả, mặt khác do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 khó tiêu thụ sản phẩm nên nhân dân thận trọng tái đàn. Đàn gà 2.323,68 ngàn con, tăng 5,79%, đàn gà tăng do từ đầu năm đến nay trong tỉnh không xảy ra dịch bệnh và giá cả đầu ra khá cao.

### **b. Lâm nghiệp**

Trong tháng chưa có diện tích trồng rừng mới bổ sung, tính chung 5 tháng đầu năm diện tích rừng được chăm sóc 80 ha, rừng khoanh nuôi tái sinh 35 ha và rừng giao khoán bảo vệ 3.446 ha. Sản lượng gỗ khai thác 5 tháng là 16.631m<sup>3</sup>, giảm 3,58% so với cùng kỳ; sản lượng củi khai thác là 15.339 Ste, giảm 3,53% so với cùng kỳ, khai thác gỗ và củi giảm do nguồn cung giảm. Trong tháng xảy ra 04 vụ phá rừng, diện tích bị thiệt hại là 0,627 ha. Tính chung 5 tháng đã xảy ra 21 vụ phá rừng, diện tích bị thiệt hại là khoảng 8,955 ha.

### **c. Thủy sản**

**Giá trị sản xuất thủy sản** (giá so sánh 2010): tháng Năm ước tính đạt 3.458,89 tỷ đồng, tăng 52,94% so với tháng trước, tăng 8,62% so cùng tháng<sup>2</sup> năm trước. Tính chung 5 tháng, ước tính đạt 12.045,89 tỷ đồng, đạt 36,38% kế hoạch năm, tăng 3,78% so cùng kỳ<sup>3</sup> năm trước.

**Sản lượng thủy sản** (cả khai thác và nuôi trồng): tháng Năm ước đạt 79.866 tấn, tăng 24,79% so với tháng trước và tăng 6,46% so cùng kỳ. Tính chung 5 tháng đạt 327.692 tấn, đạt 41,01% kế hoạch năm, tăng 1,47% so cùng kỳ. Chia ra:

Sản lượng khai thác: tháng Năm ước đạt 50.045 tấn, tăng 2,27% so tháng trước, tăng 1,76% so cùng kỳ. Tính chung 5 tháng ước tính được 236.460 tấn, đạt 46,36% kế hoạch năm, giảm 1,89% (giảm 4.610 tấn) so cùng kỳ<sup>4</sup>.

<sup>2</sup> Chia ra: Giá trị khai thác tăng 1,54% so tháng trước, tăng 2,10% so cùng kỳ; giá trị nuôi trồng tăng 124,19% so tháng trước, tăng 13,16% so cùng kỳ.

<sup>3</sup> Chia ra: Giá trị khai thác đạt 47,54% kế hoạch năm, giảm 0,91% so cùng kỳ; nuôi trồng đạt 28,88% kế hoạch, tăng 9,51%.

<sup>4</sup> Trong đó cá các loại giảm 2,13% (giảm 3.868 tấn); tôm giảm 0,23% (giảm 36 tấn); mực giảm 1,85% (giảm 561 tấn).

Sản lượng nuôi trồng: tháng năm ước tính đạt 29.821 tấn, tăng 97,91% so với tháng trước, tăng 15,42% so cùng tháng năm trước. Sản lượng nuôi trồng tăng so với tháng trước chủ yếu là do tăng sản lượng cá tặn thu trong ruộng tôm ở các huyện vùng U Minh Thượng, cá nuôi trong ao, ruộng thuộc huyện Giồng Riềng, Gò Quao, Châu Thành... và tôm nuôi đang vào mùa thu hoạch thuộc các huyện vùng U Minh Thượng và tôm nuôi công nghiệp thuộc các huyện Kiên Lương, Hà Tiên, Giang thành và Hòn Đất.

Tính chung 5 tháng, ước tính sản lượng nuôi trồng thủy sản thu hoạch đạt 91.232 tấn, đạt 31,57% kế hoạch năm, tăng 11,35% (tăng 9.303 tấn) so cùng kỳ năm trước<sup>5</sup>.

## 2. Công nghiệp

**Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP):** tháng Năm chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tính tăng 7,20% so tháng trước, tăng 8,18% so cùng tháng năm trước. So với tháng trước ngành chế biến, chế tạo tăng 7,82%<sup>6</sup>; ngành khai khoáng tăng 4,32%. Tính chung 5 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 7,39% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành khai khoáng tăng 14,22%; ngành chế biến, chế tạo tăng 7,14%<sup>7</sup>.

**Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010):** tháng Năm ước tính đạt 4.257,54 tỷ đồng, tăng 7,66% so cùng tháng năm trước<sup>8</sup>. Tính chung 5 tháng, giá trị sản xuất công nghiệp toàn ngành ước thực hiện 20.417,84 tỷ đồng, đạt 37,52% kế hoạch năm, tăng 7,42% so với cùng kỳ năm trước.<sup>9</sup>

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 5 tháng tăng so cùng kỳ như: Bia các loại đạt 37,99% kế hoạch năm, tăng 34,97%; giày da đạt 29,09% kế hoạch năm, tăng 15,67%; tôm đông đạt 37,98% kế hoạch năm, tăng 11,83%; xi măng đạt 43,47% kế hoạch năm, tăng 3,66%; điện thương phẩm đạt 38,85% kế hoạch năm, tăng 13,65%... Nhưng cũng còn một số sản phẩm giảm so cùng kỳ như: bột cá giảm 11,55%; nước đá giảm 2,88%; bao bì PP giảm 23,78%... Nguyên nhân là do ảnh hưởng chung tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp trên thế giới nói chung, trong nước ta nói riêng đã làm cho một số sản phẩm tiêu thụ chậm lại.

**Chỉ số tiêu thụ** ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Năm tăng 1,82% so với tháng trước. Trong đó, ngành chế biến thực phẩm tăng 5,86%; ngành sản xuất

<sup>5</sup> Trong đó Cá nuôi tăng 8,18% (tăng 1.802 tấn) so với cùng kỳ và đạt 26,14% kế hoạch năm; tôm các loại tăng 16,61% (tăng 5.249 tấn) so với cùng kỳ và đạt 37,61% kế hoạch năm.

<sup>6</sup> Trong đó: ngành chế biến thực phẩm tăng 10,84%; ngành sản xuất đồ uống tăng 3,10%...

<sup>7</sup> Trong đó: Ngành sản xuất đồ uống tăng 21,65%, ngành chế biến thực phẩm tăng 2,81%...

<sup>8</sup> Trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 96,90% / trong tổng số, tăng 7,82%.

<sup>9</sup> Trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 96,91% / trong tổng số, tăng 7,35%.

trang phục tăng 2,61%... Riêng ngành sản xuất đồ uống giảm 7,27%; ngành sản xuất xi măng giảm 2,68%...

**Chỉ số tồn kho** ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Năm bằng 98,81% so với tháng trước. Một số ngành có chỉ số tồn kho giảm so với tháng trước: ngành chế biến thực phẩm giảm 3,95%, trong đó tôm đông lạnh giảm 9,94% và ngành chế biến thủy hải sản ướp đông giảm 7,19%; ngành sản xuất trang phục giảm 9,51%.

Hai chỉ số trên cho thấy, trong tháng tình hình tiêu thụ sản phẩm của ngành công nghiệp đã được cải thiện so với các tháng trước.

**Chỉ số sử dụng lao động** của các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/5/2021 tăng 1,74% so với tháng trước, trong đó lao động ngành chế biến, chế tạo tăng 1,87%; so với cùng tháng năm trước tăng 8,33%, trong đó lao động ngành chế biến, chế tạo tăng 9,00%. Tính chung 5 tháng so với cùng kỳ năm trước tăng 4,27%, trong đó lao động ngành chế biến, chế tạo tăng 4,58%.

### 3. Vốn đầu tư thực hiện (Vốn ngân sách nhà nước)

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng Năm (*Số giải ngân đến 15/5/2021*) ước tính 196,2 tỷ đồng, tăng 18,71% so với tháng trước, nhưng giảm 9,23% so cùng tháng năm trước. Trong đó: vốn cân đối ngân sách địa phương 188,71 tỷ đồng, tăng 39,53% so tháng trước, tăng 65,21% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước ước thực hiện 544,50 tỷ đồng, mới đạt 10,47% kế hoạch năm và chỉ bằng 53,14% cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn cân đối ngân sách địa phương 436,99 tỷ đồng, đạt 10,98% kế hoạch, bằng 87,80% cùng kỳ năm trước; vốn xổ số kiến thiết được 174,94 tỷ đồng, đạt 10,87% kế hoạch, bằng 70,83% cùng kỳ năm trước.

### 4. Thu, chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước tháng Năm ước đạt 812,50 tỷ đồng, giảm 8,61% so tháng trước, bằng 76,73% so cùng tháng năm trước. Trong đó thu nội địa 800 tỷ đồng, giảm 9,58% so với tháng trước, bằng 76,52% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng, tổng thu ngân sách ước tính đạt 5.154,96 tỷ đồng, đạt 44,59% dự toán năm, giảm 18,50% so cùng kỳ. Trong đó: thu nội địa 5.125,08 tỷ đồng, chiếm 99,43% tổng thu, đạt 44,92% dự toán năm, giảm 16,65%. So với cùng kỳ năm trước, có một số khoản thu tăng khá cao<sup>10</sup>, song vẫn còn một số khoản thu đạt thấp như: thu tiền sử dụng đất chỉ bằng 35,95% và mới đạt 23,31% dự toán

<sup>10</sup> Thu từ doanh nghiệp NN TW, đạt 46,39% dự toán năm, tăng 46,03% so cùng kỳ; thu lệ phí trước bạ đạt 49,98%, tăng 23,10%; thu phí, lệ phí đạt 51,08% dự toán, tăng 17,04%, thuế thu nhập cá nhân đạt 58,86%, tăng 22,98%...

năm; thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước bằng 38,35%, đạt 36,21% dự toán; thu thuế bảo vệ môi trường bằng 82,59%, đạt 28,49% dự toán.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng Năm ước tính 1.322,57 tỷ đồng, tăng 11,43% so với tháng trước. Trong đó, chi đầu tư phát triển 509,68 tỷ đồng, tăng 168,09% so tháng trước; chi thường xuyên 812,89 tỷ đồng, bằng 81,55% so tháng trước. Tính chung 5 tháng, tổng chi ngân sách địa phương ước tính 4.533,29 tỷ đồng, đạt 29,32% dự toán năm, tăng 1,02% so cùng kỳ năm trước<sup>11</sup>.

## **5. Ngân hàng**

Hoạt động huy động vốn và tín dụng tiếp tục tăng trưởng, kịp thời đáp ứng nhu cầu phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Ước đến 31/5/2021, một số chỉ tiêu đạt cụ thể:

Tổng nguồn vốn hoạt động ước đạt 111.600 tỷ đồng, tăng 6,18% so đầu năm, tăng 0,89% so tháng trước; trong đó, vốn huy động tại địa phương ước đạt 58.600 tỷ đồng (chiếm 52,51% tổng nguồn vốn hoạt động), tăng 6,32% so đầu năm, tăng 0,49% so tháng trước.

Doanh số cho vay trong tháng ước đạt 15.000 tỷ đồng; dư nợ cho vay ước đạt 91.700 tỷ đồng, tăng 4,25% so đầu năm, tăng 0,8% so tháng trước.

Nợ xấu nội bảng ước tính 1.050 tỷ đồng, chiếm 1,15% tổng dư nợ.

Nợ tồn thất (nợ đã xử lý bằng dự phòng rủi ro và đang theo dõi ngoại bảng) ước tính 1.100 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng trên địa bàn khá ổn định. Tỷ giá vàng và ngoại tệ diễn biến theo xu hướng chung của cả nước và thế giới.

## **6. Thương mại - dịch vụ và giá cả**

### **a. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ phục vụ tiêu dùng**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Năm ước đạt 9.535,09 tỷ đồng, tăng 1,08% so tháng trước, tăng 10,71% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng, ước đạt 49.808,84 tỷ đồng, đạt 40,13% kế hoạch năm, tăng 10,08% so với cùng kỳ. Chia theo ngành hoạt động

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa** tháng Năm ước đạt 7.176,96 tỷ đồng, tăng 1,68% so tháng trước, tăng 10,39% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng, ước tính đạt 37.339,39 tỷ đồng, đạt 40,31% kế hoạch năm, tăng 10,38% so cùng kỳ.

<sup>11</sup> Trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 19,16% dự toán năm, giảm 11,13% so với cùng kỳ; chi thường xuyên đạt 36,26% dự toán và tăng 5,06% so với cùng kỳ.

**Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống** tháng Năm ước tính 1.219,11 tỷ đồng, giảm 2,10% so tháng trước, tăng 12,82% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng, ước đạt 6.560,15 tỷ đồng, đạt 39,05% kế hoạch, tăng 10,84% so cùng kỳ.

**Doanh thu du lịch lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch** tháng Năm ước tính 22,02 tỷ đồng, giảm 9,74% so tháng trước, tăng 20,12% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng ước đạt 150,75 tỷ đồng, đạt 60,30% kế hoạch năm, tăng 31,38% so cùng kỳ năm trước.

**Doanh thu hoạt động dịch vụ khác** tháng Năm ước đạt 1.117 tỷ đồng, tăng 1,03% so với tháng trước, tăng 10,32% so cùng tháng năm trước. Tính chung 5 tháng ước tính 5.758,55 tỷ đồng, đạt 39,85% kế hoạch năm, tăng 6,90% so cùng kỳ năm trước.

#### **b. Xuất, nhập khẩu hàng hóa**

**Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu** tháng Năm ước đạt 83,69 triệu USD, tăng 1,73% so với tháng trước và giảm 5,48% so cùng tháng năm trước<sup>12</sup>. Tính chung 5 tháng, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính 316,98 triệu USD, đạt 42,26% kế hoạch năm, tăng 6,97% so với cùng kỳ năm trước.<sup>13</sup>

**Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu** tháng Năm ước đạt 11,50 triệu USD, tăng 6,98% so với tháng trước. Tính chung 5 tháng ước tính đạt 54,96 triệu USD, đạt 54,96% kế hoạch năm, giảm 24,19 so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng nhập khẩu, chủ yếu vẫn là nguyên liệu dùng cho sản xuất.

#### **c. Chỉ số giá**

**Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng Năm tăng 0,39% so với tháng trước. Trong đó: khu vực thành thị tăng 0,30%, khu vực nông thôn lại tăng 0,45%. CPI tháng Năm tăng nhẹ so với tháng trước chủ yếu là do có 6 nhóm hàng tăng, trong đó nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng cao nhất, tăng 1,24%; kế đến là giao thông tăng 0,54%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,46%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,35%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,25% (trong đó thực phẩm tăng 0,39%); nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,08%. Còn lại các nhóm khác bình ổn hoặc tăng không đáng kể.

So với tháng 12 năm trước (sau 05 tháng) chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 1,80%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, duy nhất chỉ có nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 1,18% và cũng chỉ có nhóm Bưu chính viễn thông là bình

<sup>12</sup> So với tháng trước, giá trị hàng nông sản tăng 0,41%; hàng thủy hải sản tăng 2,89%; nguyên liệu giày da tăng 3,86%.

<sup>13</sup> Trong đó: hàng nông sản 111,13 triệu USD, đạt 46,30% kế hoạch năm, giảm 28,97% so cùng kỳ; nguyên liệu Giày da 60,72 triệu USD, đạt 43,37% kế hoạch, tăng 62,40%.

ổn (bằng 100%), còn lại tất cả các nhóm khác đều tăng giá. Nhóm giao thông tăng cao nhất 8,14%; kế đến là nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 2,37%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,23%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,35% (lương thực tăng 1,73%, thực phẩm tăng 0,45%, ăn uống ngoài gia đình tăng 3,82%); hàng hóa và dịch vụ khác tăng 1,24%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,22%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,39%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,25%; giáo dục tăng 0,04%.

**Chỉ số giá vàng:** tháng Năm so với tháng trước tăng 2,57% và giảm 2,23% so với tháng 12 năm trước, nhưng so với cùng tháng năm trước vẫn tăng 9,84%. Giá vàng bình quân tháng 5 là 5.223.000 đồng/chỉ, tăng 131.000 đồng/chỉ so với tháng trước.

**Chỉ số giá Đô la Mỹ:** tháng Năm giảm 0,06% so với tháng trước, giảm 1,14% so với cùng tháng năm trước và giảm 0,46% và so với tháng 12 năm trước. Giá USD bình quân tháng 5 tại liên ngân hàng là 2.315.200 đồng/100 USD, giảm 1.400 đồng/100 USD so với tháng trước.

#### **d. Vận tải**

**Vận tải hành khách:** tháng Năm ước tính vận chuyển 8,19 triệu lượt khách, giảm 1,40% so tháng trước, tăng 8,80% so với cùng kỳ năm trước; luân chuyển 537,86 triệu HK.km, giảm 1,52% so tháng trước, tăng 9,78% so cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng, vận chuyển hành khách ước đạt 41,20 triệu lượt khách, đạt 41,71% kế hoạch năm, tăng 4,68% so cùng kỳ năm trước; luân chuyển 2.705,76 triệu HK.km, đạt 41,69% kế hoạch năm, tăng 5,58% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, vận chuyển hành khách đường bộ tăng 4,76%, vận chuyển hành khách đường biển tăng 3,05% so cùng kỳ năm trước.

**Vận tải hàng hóa:** tháng Năm, hàng hóa vận chuyển ước tính 1.217 ngàn tấn, giảm 4,77% so tháng trước; luân chuyển 174,09 triệu tấn.km, giảm 4,76% so tháng trước. Tính chung 5 tháng, vận chuyển hàng hóa ước tính 6,2 triệu tấn, đạt 44,32% kế hoạch năm, tăng 5,71% so cùng kỳ năm trước; luân chuyển 887,39 triệu tấn.km, đạt 44,81% kế hoạch năm, tăng 5,97% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vận chuyển hàng hóa đường bộ tăng 5,07%, vận tải hàng hóa đường biển tăng 5,50% so với cùng kỳ năm trước.

#### **e. Du lịch**

Tổng lượt khách du lịch trên địa bàn tỉnh tháng Năm ước đạt 380,07 ngàn lượt khách, chỉ bằng 55,47% lượng khách của tháng trước, nhưng tăng nhiều lần so với tháng 5/2020. Tính chung 5 tháng, tổng lượt khách du lịch trên địa bàn tỉnh là 2.269,23 ngàn lượt khách, đạt 32,42% kế hoạch năm, tăng 22,81% so cùng kỳ năm



trước. Trong đó lượt khách đến các cơ sở kinh doanh du lịch là 1.113,26 ngàn lượt khách, đạt 32,74% kế hoạch năm, tăng 89,31% so cùng kỳ năm trước. Trong đó số khách quốc tế 31,94 ngàn lượt khách, mới đạt 7,99% kế hoạch năm và chỉ bằng 21,32% cùng kỳ năm trước.

## **7. Một số tình hình xã hội**

### **a. Lao động, giải quyết việc làm, đào tạo nghề**

Tháng Năm, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 3.281 lượt người<sup>14</sup>. Tính chung 5 tháng giải quyết việc làm cho 15.164 lượt người, đạt 43,33% so kế hoạch năm, tăng 16,83% so cùng kỳ<sup>15</sup> năm trước. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh, đào tạo mới 3.420 người (cao đẳng 17 người, trung cấp 78 người, sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng 3.325 người), nâng tổng số lao động được đào tạo qua 5 tháng lên 8.427 người<sup>16</sup>. Tổng số lao động nước ngoài được cấp phép 22 người.

### **b. Giáo dục**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên ngành Giáo dục đã chủ động thực hiện tổ chức kiểm tra học kỳ II cho học sinh các cấp học sớm hơn kế hoạch đề ra và chuẩn bị tổng kết năm học 2020-2021. Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chương trình Thiếu nhi Việt Nam rèn luyện thể thao, nâng cao trí lực cho 1.000 học sinh tiểu học thuộc các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá. Tổ chức Hội thi Viết chữ đẹp cấp Tiểu học cho 349 học sinh. Kết quả có 140 học sinh đạt giải.

Triển khai công tác chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm học 2020-2021. Thực hiện việc đánh giá ngoài, công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia cho 07 trường (Mầm non 01 trường, Tiểu học 02 trường, THCS 04 trường).

### **c. Tình hình y tế**

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 xảy ra trong nước. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch của tỉnh thường xuyên tăng cường chỉ đạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện/thành phố, các cơ sở y tế toàn tỉnh chủ động tăng cường quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang nơi công cộng; Thường xuyên giám sát, theo dõi sức khỏe người bệnh sau khi cách ly tại các cơ sở cách ly tập trung ngoài tỉnh trở về và nhập cảnh từ vùng dịch trở về.

Tình hình dịch bệnh:

<sup>14</sup> Trong đó: trong tỉnh 1.879 lượt người; ngoài tỉnh 1.397 lượt người, xuất khẩu lao động 5 người.

<sup>15</sup> Trong đó: trong tỉnh 8.734 lượt người; ngoài tỉnh 6.377 lượt người, xuất khẩu lao động 53 người.

<sup>16</sup> Trong đó: cao đẳng 49 người, trung cấp 263 người, sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng 8.115 người.

- Tình hình dịch Covid-19: tính đến ngày 20/5, toàn tỉnh tổng số trường hợp được lấy mẫu xét nghiệm Covid-19 là 16.363 trường hợp, trong đó số trường hợp có kết quả dương tính 39 trường hợp; hiện tại cách ly tập trung 237 trường hợp; cách ly tại nhà, nơi cư trú 378 trường hợp.

- Bệnh Sốt xuất huyết trong tháng ghi nhận 46 cas, trong đó có 04 cas Sốt xuất huyết nặng (huyện Giồng Riềng 01 cas, An Minh 01 cas và Vĩnh Thuận 02 cas), tăng 07 cas so với tháng trước; số cas mắc cao nhất trong tháng là huyện An Biên 10 cas, TP Rạch Giá 08 cas; huyện Vĩnh Thuận 07 cas. Tính chung từ đầu năm số cas mắc là 305 cas, không có trường hợp tử vong.

- Bệnh tay chân miệng có 189 cas mắc, tăng 59 cas so với tháng trước. Trong đó, địa bàn có số cas mắc cao nhất là Tp Rạch Giá 30 cas, tiếp đến là Tp Phú Quốc 28 cas, huyện Hòn Đất 20 cas, Giồng Riềng 21cas, Kiên Hải 23 cas). Tính chung từ đầu năm số cas mắc là 848 cas, có 01 trường hợp tử vong ở xã Lại Sơn (Kiên Hải).

Công tác vệ sinh An toàn thực phẩm: thực hiện thanh, kiểm tra 1.490 cơ sở (trong đó: 1.267 cơ sở đảm bảo VSATTP theo quy định và 223 cơ sở chưa đảm bảo VSATTP), đã xử lý nhắc nhở và hướng dẫn cơ sở thực hiện việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đã ghi nhận 22 cas ngộ độc rượu và đồ uống có cồn, giảm 28 cas so cùng kỳ năm 2020.

#### **d. Hoạt động Văn hóa, Thể dục thể thao**

**Hoạt động Văn hóa**, tập trung tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, kỷ niệm 135 năm ngày Quốc tế lao động (01/5), kỷ niệm 67 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2021), kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2021), kỷ niệm 131 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021).

#### **Hoạt động Thể dục thể thao**

Phối hợp Công ty Cổ phần Wowholiday Việt Nam tổ chức Giải chạy Phú Quốc Wow Island Race 2021 tại thành phố Phú Quốc<sup>17</sup>. Các đội tuyển thể thao duy trì tập luyện thường xuyên theo kế hoạch và tham gia thi đấu 02 giải thể thao theo kế hoạch.<sup>18</sup>

#### **e. Tình hình an toàn giao thông**

Tính từ ngày 15/4/2021 đến 14/5/2021, toàn tỉnh xảy ra 9 vụ tai nạn giao thông, làm 8 người chết, 2 người bị thương. So với tháng trước số vụ tai nạn giao

<sup>17</sup> Tổ chức vào ngày 29/4/2021; có gần 3.000 vận động viên nam - nữ tham gia thi đấu các cự ly 5km, 10km và 21 km; thu hút gần 12.000 lượt khán giả đến xem và cổ vũ.

<sup>18</sup> Gồm: Giải Vô địch Boxing các đội mạnh toàn quốc gia (từ ngày 26/5 - 10/6/2021 tại Tiền Giang), Giải Vô địch đồng đội Cờ vua toàn quốc (từ ngày 29/4 - 03/5/2021 tại Cần Thơ); kết quả: đạt 04 huy chương (01 HCB và 03 HCB).

thông giảm 6 vụ, giảm 01 người chết và giảm 6 người bị thương. Tính chung 5 tháng đầu năm (từ 15/12/2020 đến 14/5/2021) toàn tỉnh xảy ra 65 vụ tai nạn giao thông (đường bộ 61 vụ, đường thủy 4 vụ), làm 41 người chết, 40 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, tăng 19 vụ (tăng 41,30%), tăng 10 người chết (tăng 32,26%) và tăng 12 người bị thương (tăng 42,86%).

Tình hình tai nạn giao thông tuy trong tháng 5 có giảm so với tháng trước, nhưng tính chung từ đầu năm đến nay vẫn tăng trên cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm trước. Các ngành chức năng cần thường xuyên tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát và tuyên truyền, vận động nhân dân gương mẫu chấp hành Luật giao thông khi tham gia giao thông, nhằm giảm thiểu tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn trong thời gian tới.

#### **f. Tình hình cháy, nổ và thiên tai**

**Tình hình cháy nổ:** từ ngày 15/4/2021 đến 14/5/2021 trong tỉnh xảy ra 01 vụ cháy, cụ thể là vào lúc 11h ngày 12/05/2021 trên địa bàn thành phố Phú Quốc xảy ra cháy 01 căn nhà dân do chập điện; ước tính thiệt hại về tài sản khoảng 300 triệu, không có thiệt hại về người. Tính chung 5 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra 10 vụ cháy, 01 vụ nổ làm 1 người chết, 1 người bị thương. Thiệt hại ước tính khoảng trên 4 tỷ đồng.

**Tình hình thiên tai:** từ ngày 15/4/2021 đến 14/5/2021 trên địa bàn tỉnh có xảy ra mưa lớn đầu mùa kèm lốc xoáy đã làm sập hoàn toàn 56 căn nhà, tốc mái 48 căn nhà (Rạch Giá sập 01 căn, tốc mái 13 căn; Hòn Đất sập 13 căn, tốc mái 20 căn; Châu Thành sập 01 căn; An Biên tốc mái 02 căn; An Minh tốc mái 02 căn; Vĩnh Thuận sập 41 căn, tốc mái 5 căn; Phú Quốc tốc mái 06 căn) làm bị thương 02 người và sét đánh chết 01 người (ở huyện Giang Thành). Ước thiệt hại trên 2,6 tỷ đồng. Tính từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ảnh hưởng tình hình thiên tai do giông lốc đã làm sập 57 căn nhà, tốc mái 48 căn, bị thương 2 người, chết 01 người. Thiệt hại về vật chất ước tính khoảng trên 2,6 tỷ đồng./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Tổng hợp & PBTTHK (TCTK);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND và Chi cục TK các kv, huyện, TP;
- Cục TKê vùng ĐBSCL;
- Lưu: VT, PTK Tổng hợp.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Đỗ Huy Công**